

Bản án số: 115/2019/HS-ST

Ngày 28/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Sơn và bà Nguyễn Thị Vân Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2019/TLST- HS ngày 14/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Tạ Đình T, sinh ngày 21/11/1982 tại xã H, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Đình Q (sinh năm 1960) và bà Tô Thị H (sinh năm 1962); Vợ: Mai Thị D (sinh năm 1985), có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: 01: Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc số 29 ngày 07/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, đến ngày 26/4/2018 chấp hành xong trở về địa phương; Bị tạm giữ từ ngày 03/10/2019 đến ngày 06/10/2019 chuyển tạm giam đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy. (Có mặt)

- Người chứng kiến:

+ Ông Mai Đăng T, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Vũ Quang R, sinh năm 1957 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 02/10/2019, Tạ Đình T là đối tượng nghiện ma túy, thuê xe ôm của người đàn ông không quen biết đi từ nhà ở thôn Đ, xã H đến ngã tư thuộc địa phận thôn B, xã T, huyện Thái Thụy với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của một người nam giới, khoảng 40 tuổi (không biết tên và địa chỉ) 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng. T

cất giấu ma túy vào túi quần trái phía trước đang mặc rồi đi bộ tìm thuê xe ôm về nhà, khi đi được một đoạn thì bị lực lượng Biên phòng phát hiện nghi vấn, yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và ông Mai Đăng T, ông Vũ Quang R, lực lượng biên phòng đã tiến hành kiểm tra người T và thu giữ tại túi quần bên trái phía trước T đang mặc 02 gói bên ngoài gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai đó là ma túy Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Biên phòng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong 02 gói ma túy (Mẫu số A) đưa đi giám định, ngoài ra không phát hiện thu giữ đồ vật gì khác. Cùng ngày Đoàn Biên phòng khám xét khẩn cấp nơi ở của Thắng nhưng không thu giữ gì.

Kết luận giám định số 382/KLGD-PC09 ngày 03/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Mẫu số A là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1897 gam* (Không phải một nghìn tám trăm chín mươi bảy gam). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 114/CT-VKSTT ngày 14/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Tạ Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/10/2019, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,1508 gam Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 382/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến

ông Mai Đăng T và ông Vũ Quang R. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Đ lập hồi 20 giờ 00 phút ngày 02/10/2019; Biên bản khám xét ngày 02/10/2019; Các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Đ lập ngày 02/10/2019; Kết luận giám định số 382/KLGD-PC09 ngày 03/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy của Nhà nước. Tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được tác hại rất lớn của ma túy, nhận thức được việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp mua về và cất giữ trong người để sử dụng cho bản thân với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã có thời gian được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng rèn luyện và cải tạo bản thân mà lại phạm tội. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là đúng quy định của pháp luật hình sự và cần phải áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán kiếm lời. Bản thân bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 0,1508 gam Heroine hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 382/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: T khai là mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý. Đối với người xe ôm chở T: Thắng khai không biết người đàn ông đó và cũng không nói mục đích đi tìm mua ma túy về sử dụng nên không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Căn cứ vào Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Tạ Đình T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,1508 gam Heroine hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 382/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Các tài sản đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 15/11/2019).

3. Về án phí:

Bị cáo Tạ Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 28/11/2019.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đào Thị Xuân Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Xuân Quỳnh